

Số: 247 /KH-ĐHTCQTKD

Hưng Yên, ngày 16 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Về tổ chức thi kết thúc học phần học kỳ 2 năm học 2025–2026 đối với sinh viên đại học chính quy K11, K12

Thực hiện Kế hoạch giảng dạy - học tập học kỳ 2 năm học 2025–2026 đối với sinh viên đại học chính quy;

Nhà trường thông báo kế hoạch thi kết thúc học phần học kỳ 2 năm học 2025–2026 đối với sinh viên đại học chính quy K11, K12 như sau:

1. K11 (Thi tại Cơ sở 1)

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
1	009240	Kinh tế quốc tế	Ca 1	08/6/2026	327	9	Trắc nghiệm
2	001380	Hướng dẫn kê khai thuế			66	2	P. Máy P1-P2
3	001501	Tín dụng khách hàng cá nhân			65	2	Tự luận
4	003413	Quản trị và phát triển sản phẩm mới			58	2	Tự luận
5	002192	Kiểm soát quản lý			24	1	Tự luận
6	003404	Quản trị doanh nghiệp thương mại			116	3	Tự luận
7	001065	Thanh toán quốc tế			42	2	Tự luận
8	009044	Kinh tế và quản lý môi trường			24	1	Tự luận
9	001390	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	Ca 1	10/6/2026	191	6	Trắc nghiệm
10	002305	Kiểm toán tài chính			137	4	Trắc nghiệm
11	003410	Quản trị quan hệ khách hàng			58	2	Tự luận
12	002102	Kế toán NSNN và nghiệp vụ Kho bạc			24	1	Tự luận
13	001312	Quản trị tài chính công ty đa quốc gia			69	2	Trắc nghiệm
14	001192	Hệ thống thông tin ngân hàng			64	2	P. Máy P1-P2
15	009087	Quản trị tác nghiệp thương mại quốc tế			32	1	Tự luận
16	003240	Quản trị văn phòng			111	3	Trắc nghiệm
17	009104	Quản lý dự án			14	1	Tự luận

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
18	002306	Phân tích kế toán và báo cáo tài chính	Ca 1	12/6/2026	337	10	Tự luận
19	001400	Bảo hiểm			130	4	Trắc nghiệm
20	003403	Quản trị bán hàng			60	2	Tự luận
21	009058	Luật thương mại quốc tế			43	2	Tự luận
22	002202	Kiểm toán hoạt động			25	1	Tự luận
23	004403	An toàn và bảo mật trong thương mại điện tử			10	1	Tự luận
24	009106	Quản lý rủi ro			14		Tự luận
25	002301	Chuẩn mực kế toán Việt Nam	Ca 1	15/6/2026	331	10	Tự luận
26	003281	Quản trị dự án			122	4	Tự luận
27	002222	Kiểm toán tài chính HP2			24	1	Tự luận
28	009031	Chiến lược và kế hoạch phát triển			24	1	Tự luận
29	001262	Quản lý tài chính công			125	4	Trắc nghiệm
30	004142	Tin học ứng dụng trong kế toán	Ca 1	17/6/2026	334	3	P. Máy P1-P3
			Ca 2			3	P. Máy P4-P6
			Ca 3			3	P. Máy P7-P9
			Ca 4			3	P. Máy P10-P12
31	003412	Quản trị thương hiệu	Ca 1		59	2	Tự luận
32	009101	Thư tín thương mại			32	1	Tự luận
33	009032	Chính sách kinh tế			24	1	Tự luận
34	003293	Quản trị Logistic kinh doanh			106	3	Trắc nghiệm
35	001503	Kế toán ngân hàng thương mại HP2			63	2	Tự luận
36	002270	Kế toán doanh nghiệp TM, DV và XL	Ca 1		19/6/2026	416	13
37	003417	Marketing khách hàng tổ chức		59		2	Tự luận
38	009105	Logistics kinh doanh quốc tế		32		1	Tự luận
39	009042	Kinh tế nguồn nhân lực		24		1	Tự luận
40	005082	Kinh doanh bất động sản		109		3	Tự luận
41	001432	Nghiệp vụ ngân hàng trung ương		61		2	P. Máy TN
42	001032	Thị trường chứng khoán	Ca 1	22/6/2026	89	3	P. Máy TN
43	009064	Đàm phán thương mại quốc tế			32	1	Tự luận
44	003422	Tổ chức sự kiện			61	2	Tự luận

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
45	003405	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ			111	3	Tự luận
46	002307	Kiểm soát nội bộ			24	1	Tự luận
47	001242	Phân tích tài chính doanh nghiệp			131	4	Tự luận
48	003322	Quản trị nhân lực	Ca 1		72	2	Tự luận
49	003310	Quản trị Marketing			34	1	Tự luận
50	003419	Marketing trên internet		24/6/2026	58	2	Tự luận
51	009053	Luật hành chính			13		Tự luận
52	009055	Luật kinh tế HP2	Ca 2		10	1	Tự luận
53	007090	Tiếng Anh thương mại quốc tế	Ca 1			1	Tự luận
			Ca 2		33	1	Vấn đáp

2. K12 (Thi tại Cơ sở 2)

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú	
1	007070	Tiếng Anh cơ bản 3	Ca 2	04/6/2026	911	28	Trắc nghiệm	
			Ca 3			7	VĐ P1-P7	
			Ca 4			7	VĐ P8-P14	
			Ca 1	05/6/2026		7	VĐ P15-P21	
			Ca 2			7	VĐ P22-P28	
2	009230	Kinh tế phát triển	Ca 2		10	1	Tự luận	
3	009012	Kinh tế học vi mô 2		18	Tự luận			
4	008013	Giáo dục thể chất HP3 - Bóng chuyền	Ca 1	08/6/2026	354	4	BC1,2,3,4	
			Ca 2			3	BC5,6,7	
			Ca 3			3	BC8,9,10	
5	008015	Giáo dục thể chất HP5 - Bóng rổ	Ca 4		112	3	BR1,2,3	
6	008014	Giáo dục thể chất HP4 - Cầu lông	Ca 1		09/6/2026	474	2	CL 1,2,
			Ca 2				2	CL 3,4
			Ca 3	2			CL 5,6	
			Ca 4	2			CL 7,8	
			Ca 1	3	CL 9,10,11			
			Ca 2		2	CL 12,13		
7	006104	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Ca 2	10/6/2026	908	28	Trắc nghiệm	
8	004220	Mô hình toán kinh tế	Ca 2	12/6/2026	941	29	Tự luận	
9	009030	Soạn thảo văn bản			887	27	Tự luận	
10	002304	Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam	Ca 2	15/6/2026	32	1	Tự luận	

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
11	005191	Marketing căn bản	Ca 2	17/6/2026	732	23	Trắc nghiệm
12	001350	Thuế			190	6	Tự luận
13	001322	Tài chính doanh nghiệp	Ca 2	19/6/2026	703	22	Trắc nghiệm
14	009041	Kinh tế đầu tư			28	1	Tự luận
15	009043	Kinh tế thương mại			49	2	Tự luận
16	004303	Mạng máy tính và truyền thông			23	1	Tự luận
17	001092	Tài chính doanh nghiệp HP1			117	3	Tự luận
18	002052	Kiểm toán căn bản	Ca 2	22/6/2026	369	12	Trắc nghiệm
19	009240	Kinh tế quốc tế			99	3	P. Máy TN
20	001390	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại			199	6	Trắc nghiệm
21	003272	Quản trị chiến lược			252	8	Tự luận
22	002260	Kế toán tài chính doanh nghiệp HP1	Ca 2	24/6/2026	495	15	Tự luận
23	009080	Kinh tế công cộng			27	1	Tự luận
24	002220	Kế toán tài chính doanh nghiệp			94	3	Tự luận
25	009091	Thương mại điện tử căn bản			23	1	Tự luận
26	003212	Khởi sự kinh doanh			300	9	Trắc nghiệm
27	001460	Tài chính hành chính sự nghiệp	Ca 2	26/6/2026	365	11	Tự luận
28	003053	Thống kê kinh tế			278	9	Trắc nghiệm
29	003418	Marketing quốc tế			49	2	Tự luận
30	004192	Cơ sở dữ liệu			24	1	Tự luận

3. QT11C (Thi tại Cơ sở 2)

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
1	006030	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ca 1	05/6/2026	20	1	Tự luận
2	009140	Nghiệp vụ kinh doanh XNK	Ca 2		16	1	Trắc nghiệm
3	002220	Kế toán tài chính doanh nghiệp	Ca 3		20	1	Tự luận
4	003060	Văn hoá doanh nghiệp	Ca 4		15	1	Trắc nghiệm
5	003262	Quản trị chất lượng	Ca 1	12/6/2026	17	1	Tự luận
6	001350	Thuế	Ca 3		19	1	Tự luận
7	003405	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	Ca 4		16	1	Tự luận
8	007060	Tiếng anh kinh tế	Ca 3	19/6/2026	20	1	Trắc nghiệm
			Ca 4		20	1	Vấn đáp

4. LT12A (Thi tại Cơ sở 2)

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
1	006030	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ca 1	05/6/2026	28	1	Tự luận
2	008015	Giáo dục thể chất – Bóng rổ	Ca 2		18	1	TH
3	004301	Toán cao cấp	Ca 3		19	1	Trắc nghiệm
4	004280	Excel căn bản	Ca 4		41	2	P. Máy
5	006103	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Ca 1	12/6/2026	21	1	Trắc nghiệm
6	006104	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Ca 3		14	1	Trắc nghiệm
7	004270	Lý thuyết xác suất thống kê toán	Ca 4		13	1	Trắc nghiệm

5. LT13A (Thi tại Cơ sở 2)

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
1	009222	Pháp luật kinh tế	Ca 1	05/6/2026	22	1	Trắc nghiệm
2	002302	Kế toán hành chính sự nghiệp	Ca 2		30	1	Tự luận
3	002270	Kế toán doanh nghiệp TM,DV XL	Ca 3		27	1	Trắc nghiệm
4	004142	Tin học ứng dụng trong kế toán	Ca 4		23	1	P. Máy
5	002011	Nguyên lý kế toán	Ca 3	12/6/2026	16	1	Tự luận
6	009211	Kinh tế học vi mô	Ca 4		19	1	Trắc nghiệm
7	009221	Kinh tế học vĩ mô			38	1	Tự luận

Ghi chú:


Thời gian thi: - Ca 1: Bắt đầu từ 07h30 - Ca 3: Bắt đầu từ 13h30
- Ca 2: Bắt đầu từ 09h30 - Ca 4: Bắt đầu từ 15h30

Căn cứ kế hoạch trên, các đơn vị triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc trao đổi với Phòng Quản lý Đào tạo để thống nhất báo cáo Ban giám hiệu giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các khoa;
- Phòng KT&QLCL, CTSV, TCKT, QTTB;
- CTTĐT;
- Lưu: VT, QLĐT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO


TS. Nguyễn Huy Cường